

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Giao.

2. Ông Trương Quang Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Trung T, sinh ngày: 18/3/2004, tại: Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái S và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/02/2022, Nguyễn Trung T bị Tòa án Nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, xử phạt 15 tháng tù giam về hành vi trộm cắp tài sản theo Bản án sơ thẩm số 03/2022/HS-ST, chấp hành án xong vào ngày 18/01/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/02/2023 và bị tạm giam từ ngày 22/02/2023 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Đinh Văn S, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Thái S, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, Nguyễn Trung T đi xe đạp từ nhà đến thị trấn Tân Hưng ra đường tỉnh 831 đi về hướng xã V, huyện T để tìm xe mô-tô để lấy trộm. Khi đến nhà ông Đinh Văn S, sinh năm: 1964, thuộc ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An, thì nhìn thấy có một xe mô tô để ở trước hiên nhà, nhà đóng cửa, không có ai trong coi. T chạy xe đạp quay trở lại về hướng thị trấn T, cách nhà ông Đinh Văn S khoảng 10m, T để xe đạp ở mé đường, rồi đi bộ vào nhà ông S, dẫn xe mô tô ra lộ ngay chỗ để xe đạp, bứt dây mát, rồi để xe đạp lên phía sau xe mô tô và chạy về hướng xã V. Khi chạy được khoảng 800 mét, do xe đạp bị cồng kềnh khó điều khiển xe mô tô nên T dừng xe lại, để xe đạp cặp mé đường, trước nhà trọ Ngọc Hương, thuộc ấp C, xã V, huyện T, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô vừa trộm được đi về hướng thị xã K, tỉnh Long An. Khi đến cầu K, thuộc ấp B, xã T, thị xã K thì bị Công an xã T, thị xã K phát hiện bắt giữ.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng đã tạm giữ: 01 xe mô-tô nhãn hiệu BOSS, loại xe: nữ, biển số 62K4-0272, màu nâu, số máy: MESE1-910458, số khung: 0CD5H-910458, dung tích xilanh: 97cm³ (đã qua sử dụng) và 01 xe đạp loại để người trưởng thành sử dụng có đặc điểm: sườn xe bằng INOX, giữa sườn xe dán tem có chữ M-U KING, tay cầm ngang hơi cong, phía trước xe có rổ, phía sau có yên bằng INOX, hai vành nan hoa (đã qua sử dụng).

Ngày 22/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tân Hưng đã có bản kết luận số 03/KL-HĐĐGTS, xác định giá trị 01 xe mô-tô nhãn hiệu BOSS, loại xe: nữ, biển số 62K4-0272, màu nâu, số máy: MESE1-910458, số khung: 0CD5H-910458, dung tích xilanh: 97cm³, có giá trị là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 02/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã trả lại cho ông Đinh Văn S: 01 xe mô-tô nhãn hiệu BOSS, loại xe: nữ, biển số 62K4-0272, màu nâu, số máy: MESE1-910458, số khung: 0CD5H-910458, dung tích xilanh: 97cm³ (đã qua sử dụng); trả lại cho ông Nguyễn Thái S 01 xe đạp loại để người trưởng thành sử dụng có đặc điểm: sườn xe bằng INOX, giữa sườn xe dán tem có chữ M-U KING, tay cầm ngang hơi cong, phía trước xe có rổ, phía sau có yên bằng INOX, hai vành nan hoa (đã qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-TH ngày 13/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Người bị hại ông Đinh Văn S khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, ông đi xe mô-tô biển số 62K4-0272 về đậu trước hiên nhà, sau đó ông phát hiện xe bị mất nên ông báo cho Công an xã V, huyện T xử lý. Ông đã nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thái S khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, được tóm tắt như sau: Ông là cha ruột của bị cáo, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, T lấy xe đạp của ông và nói đi chơi chút về, ông không biết T đi đâu. Đến chiều ngày 19/02/2023, Công an

huyện Tân Hưng thông báo cho ông biết là T lấy trộm tài sản của người khác và đang bị tạm giữ tại Công an huyện Tân Hưng. Ông đã nhận lại xe đạp và không có yêu cầu khác.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về vật chứng: Ghi nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng cho người bị hại là ông Đinh Văn S và người liên quan ông Nguyễn Thái S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để về phụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng truy tố, cụ thể vào lúc khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, tại ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An Nguyễn Trung T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm của ông Đinh Văn S 01 xe mô-tô nhãn hiệu BOSS, biển số 62K4-0272, màu nâu có giá trị thành tiền là 2.500.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo đã được đối chiếu phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, những chứng cứ khác đã được thẩm tra trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa nên có đủ cơ sở pháp lý để xác định hành vi của bị cáo thể hiện ở mặt khách quan của tội phạm là thực hiện hành vi lén lút, bí mật đối với chủ sở hữu tài sản nhằm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá thành tiền 2.500.000 đồng đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tính chất phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản. Đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoài nghi lo sợ. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 25/02/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo tiếp tục phạm tội, do lần phạm tội trước bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo không áp dụng tình tiết tái phạm trong vụ án này. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn và bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm h, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là có căn cứ.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài việc chịu hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy, bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự ghi nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng cho ông Đinh Văn S và ông Nguyễn Thái S.

Đối với ông Nguyễn Thái S là chủ xe đạp nhưng không biết T dùng xe để đi trộm cắp xe của ông S nên không xem xét trách nhiệm liên quan đối với ông S là có căn cứ.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các Điều 32, 38, 50, điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/02/2023.

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trung T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/H;
- Công an huyện;
- CCTHADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Chí Dũng